Cụm di tích đình trong, đình ngoài và đền Dục Anh nằm ở phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Di tích quần tụ trong một thôn, bên sông Tô Lịch, cách Ngã Tư Sơ chừng vài cây số.

Đình Trong, đình Ngoài và đền Dục Anh là cụm di tích thờ chung 3 vị thành hoàng là ba anh em ruột: Phạm Uyển, Phạm Miễn và Phạm Huy. Theo thần tích ba anh em họ Phạm người làng Thọ Xương, quận Nam Xương đều có trí lực hơn người. Lớn lên gặp họa đất nước đang chìm đắm dưới ách đô hộ của nhà Đường khi Phùng Hưng và em là Phùng Hải là cậu họ của 3 anh em đứng dậy phất cờ khởi nghĩa, ba anh em họ Phạm đã đứng dưới cờ của Phùng Hưng, chiêu mộ quân sĩ vây thành Tông Bình. Cao Chính Bình trong thành lo sợ quá phát bệnh rồi chết. Sau khi đánh đuổi giặc ngoại xâm ba anh em họ Phạm được phong tướng coi sóc các vùng ở phía tây Hà Nội. Khi ba ông mất nhân dân trong vùng đã lập đền thờ.

Đình Trong có quy mô khá lớn, phía trước là một ao tròn, qua ao là cổng với 4 cột đồng trụ. Qua tam quan có hai nhà tả, hũu vu ở hai bên. Kiến trúc chính gồm đại bái 5 gian 2 dĩ, phía sau có hậu cung nối vào gian giữa đại bái. Bộ cửa đại bái làm kiểu bức bàn suốt 5 gian. Vì mái làm kiểu “thượng chồng giường hạ kẻ”. Điêu khắc trên kiến trúc tập trung ở các cổn mê, bẩy, kẻ và các con giường. Đề tài trang trí phong phú với lão trúc, long mã, long cuổn thuỷ, cá chép vượt vũ môn.

Đình Ngoài hiện nay đã bị mất tam quan. Đại bái gồm 3 gian. Bốn cửa làm kiểu “thượng song hạ bản”. Bộ vì mái làm kiểu “thượng chồng giường giá chiêng hạ kẻ”. Trang trí được tập trung vào các bức cốn của gian giữa với đê tài tứ linh, tứ quý; các bay và kẻ thì chủ yếu là vân xoắn và hoa lá.

Đền Dục Anh được xây dựng ở ven đê trông ra sông Tô Lịch. Tam quan của đền là một nếp nhà 5 gian. Kiến trúc chính của đền có tiền tế 5 gian, làm kiểu chồng diêm 2 tầng, phía sau tiền tế là đại đền và hậu cung.

Cụm di tích đình Trong, đình Ngoài và đền Dục Anh còn nhiều đồ tế khí, bia, chuông, tượng cũng như kiến trúc đều là sản phẩm nghệ thuật thế kỉ 19-20.

Cụm di tích Đình trong, đình ngoài và Đền Dục Anh có giá trị nhất định về lịch sử đã được Bộ Văn hóa – Thông tin xếp hạng di tích kiến trúc, nghệ thuật ngày 22.4.1992.